**Phân tích Tình cảnh lẻ loi của người chinh phụ - Mẫu 6**

Tình cảnh lẻ loi của người chinh phụ là một đoạn trích tiêu biểu trong tác phẩm Chinh phụ ngâm của Đặng Trần Côn. Đoạn trích không chỉ thể hiện được tâm trạng của người phụ nữ có chồng đi lính mà còn có nhiều nét đặc sắc về nghệ thuật. Với ngòi bút sâu sắc và khéo léo tác giả đã phản ánh một hiện thực xã hội về chiến tranh, nó không chỉ ảnh hưởng tới người trực tiếp tham gia chiến đấu mà nó còn ảnh hưởng tới người thân của họ mà cụ thể là người vợ.

Trước hết đoạn trích thể hiện nỗi cô đơn tủi phận, nỗi thương nhớ buồn thương mong muốn gửi tới chàng tấm lòng vàng của người phụ nữ. Những hành động, cử chỉ, trạng thái tâm trạng được tăng tiến dần thể hiện nỗi cô đơn buồn tủi chuyển dần thành nỗi bi ai, buồn rầu, tuyệt vọng:

*“Dạo hiên vắng thầm gieo từng bước,*
*Ngồi rèm thưa rủ thác đòi phen.*
*Ngoài rèm thước chẳng mách tin,*
*Trong rèm dường đã có đèn biết chăng?*
*Đèn có biết, dường bằng chẳng biết,*
*Lòng thiếp riêng bi thiết mà thôi.*
*Buồn rầu nói chẳng nên lời,*
*Hoa đèn kia với bóng người khá thương!”*

Hành động dạo hiên vắng cho thấy người phụ nữ đang cô đơn, quanh quẩn với thềm với chiếc rèm và cây đèn hoa nọ. Nàng không thể làm gì và cũng không thiết làm gì. Nàng dạo từng bước một, như gieo mình buông thả mặc cho bước chân đi tới đâu, cũng không mảy may đến độ dài rộng của chiếc bậc để khỏi bị ngã. Hành động này thể hiện tâm trạng thơ thẩn thẫn thờ của nàng khi thiếu vắng chàng. Hết gạo thì lại ngồi, trong lòng nỗi băn khoăn, nhớ nhung cứ dằng dặc. Nàng ngồi trong chiếc rèm rồi chờ con thước báo tin chồng nhưng chỉ tuyệt vọng. Nàng tự hỏi đèn thường xuyên thức cùng nàng mong ngóng tin chồng thì liệu đèn có biết được nỗi lòng của nàng. Đèn chỉ là vật vô tri vô giác làm sao có thể hiểu thấu được lòng nàng. Tâm trạng nàng thay đổi từ thẫn thờ đến trông mong, bi thiết và buồn rầu tuyệt vọng.

Nàng chờ đợi trông mong rồi thức cả năm canh dài, một khắc trôi qua dài như một năm, mối sầu được thế càng giăng kín trong lòng người thiếu phụ. Nàng ngắm nhìn cảnh vật mà tự thương lấy bản thân mình. Buồn là thế nàng gượng cả đốt hương, vì càng đốt thì nàng hồn nàng càng như mê mệt, nàng gượng cả soi gương vì sợ nhìn thấy chính mình lại nước mắt thương thân. Muốn đánh đàn để vơi đi nỗi nhớ, để bày tỏ lòng mình với trời đất nhưng lại kinh ngại dây tơ hông, loan phượng đứt chùng:

*“Hương gượng đốt, hồn đà mê mải,*
*Gương gượng soi, lệ lại chứa chan.*
*Sắt cầm gượng gảy ngón đàn,*
*Dây uyên kinh đứt, phím loan ngại chùng”*

Trước muôn vàn nỗi nhớ người chinh phụ muốn gửi đến chồng mình tấm lòng thủy chung son sắt, gửi cả những nỗi nhớ niềm thương sự lo lắng tới chàng:

*“Lòng này gửi gió đông có tiện,*
*Nghìn vàng xin gửi đến non Yên*
*Non Yên dù chẳng tới miền,*
*Nhớ chàng thăm thẳm đường lên bằng trời.”*

Nàng nhờ gió đông gửi đến chàng cho tiện nhưng liệu chàng có thể nhận được chăng. Trời cao với chẳng ai khôn thấu, lòng nàng buồn rầu liệu ai hiểu được chăng. Không chỉ người buồn mà cảnh vật cũng buồn, những hình ảnh thiên nhiên được nhìn qua con mắt của người thiếu phụ buồn rầu vì thương nhớ cũng mang một màu tâm trạng nhớ thương:

*“Gà eo óc gáy sương năm trống,*
*Hoè phất phơ rủ bóng bốn bên.*
*Khắc giờ đằng đẵng như niên,*
*Mối sầu dằng dặc tựa miền bể xa.”*

Âm thanh của tiếng gà gáy trở nên “eo óc” ảm đạm, Cây hòe tươi đẹp ngày nào nay ủ rũ bốn bên, dưới bầu trời sương dằng dặc như giọt nước mắt thầm lặng của người chinh phụ, hòe hiện lên như khuôn mặt buồn bi thiết. Ở đây tác giả đã sử dụng bút pháp tả cảnh ngụ tình, nói thiên nhiên để thể hiện tâm trạng của người chinh phụ.

Như vậy, nhà thơ đã vẽ lên một bức tranh người và cảnh đẹp nhưng buồn. Bức tranh ấy có hình ảnh của những bông hòe ủ rủ bốn bên, mềm mại những yếu ớt, có những hạt mưa phùn rơi trên thềm vắng. Người con gái như đang chuyển động từ dạo bước rồi ngồi rồi lại mong ngóng trông xa. Người thiếu phụ ấy vẫn còn trẻ nhưng lại đang đối mặt với nguy cơ trở thành một người phụ nữ góa chồng. Nàng cô đơn một phần thì thương nhớ lo lắng đến hơn mười phần.